

Lá Số Tử Vi Và Bình Giải Chi Tiết

<p>Hỏa (-) DIÊN-TRẠCH / 95 Tý</p> <p>LƯƠNG <- Mộc-hđ></p> <p>Tiểu-Hạo Tử-Phù Địa-Giải Nguyệt-Đức Phá-Toái Kiếp-Sát TUẦN</p> <p>Lâm-Quan</p>	<p>Hỏa (+) QUAN-LỘC / 85 Ngọ</p> <p>SÁT <+Kim-mđ></p> <p>Thiên-Khôi Thiên-Phúc Thanh-Long Thiên-Hư Thiên-Khốc Tuế-Phá Thiên-Giải TRIỆT</p> <p>Quan-Đới</p>	<p>Thổ (-) NÔ-BỘC / 75 Mùi</p> <p>Lực-Sĩ</p> <p>Đà-La</p> <p>Thiên-Thương Long-Đức Thiên-Hình TRIỆT</p> <p>Mộc-Dục</p>	<p>Kim (+) THIÊN-DI / 65 Thân</p> <p>LIÊM <-Hỏa-vđ></p> <p>Lộc-Tồn Bác-Sĩ</p> <p>Linh-Tinh</p> <p>Bạch-Hổ Lưu-Hà</p> <p>Trư-ờng-Sinh</p>
<p>Thổ (+) PHÚC-ĐỨC / 105 Thìn</p> <p>TỬ-VI <+Thổ-vđ> TƯỢNG <+Thủy-vđ></p> <p>Quốc-Ấn Tướng-Quân</p> <p>Hỏa-Tinh</p> <p>Thai-Phụ Tam-Thai Long-Trì Quan-Phù Hoa-Cái Thiên-La TUẦN</p> <p>Đế-Vượng</p>	<p>Thìn</p> <p>Mão</p> <p>Dần</p> <p>Sửu</p> <p>Tý</p> <p>Mùi</p> <p>Thân</p> <p>Dậu</p> <p>Tuất</p> <p>Hợi</p>		<p>Kim (-) TẬT-ÁCH / 55 Dậu</p> <p>Quan-Phù</p> <p>Kinh-Dương Địa-Kiếp</p> <p>Thiên-Sứ Thiên-Hỉ Phúc-Đức Thiên-Đức Đào-Hoa</p> <p>Dương</p>
<p>Mộc (-) PHỤ-MÀU / 115 Mão</p> <p>CƠ <-Thổ-mđ> CỰ <-Thủy-mđ></p> <p>Tấu-Thơ Hồng-Loan Thiếu-Âm</p> <p>Suy</p>	<p>Tên: Nguyễn Hồng Phúc Năm Sinh: CANH TÍ Dương-Nữ Tháng: 11 Ngày: 3 Giờ TUẤT</p> <p>Bản-Mệnh Bích-thượng-Thổ Cục: Thổ-ngũ-cục</p> <p>THÂN cư TAI-BẠCH (Thân) / 45: tại cung TUẤT Sao Chủ Mệnh: Tham Lang Sao Chủ Thân: Linh Tinh</p> <p>Mệnh: Bích Thượng Thổ (đắp đắp tường) Cảm Tinh: Xương con chuột, xuất tướng tinh con dê. Cân lượng: 3 lượng 0 chỉ Trực Phá</p> <p>Con nhà Thanh Đế (quan lộc, tận khổ) Bà Chúa Tiên độ mạng Xem thêm Tử Bình</p> <p>2019 XemTuong.net</p>		<p>Thổ (+) TAI-BẠCH (Thân) / 45 Tuất</p> <p>PHÁ <-Thủy-đđ></p> <p>Phục-Bình Bát-Tọa Phượng-Các Giải-Thần Điều-Khách Thiên-Thọ Quả-Tú Địa-Võng</p> <p>Thai</p>
<p>Mộc (+) MỆNH / 5 Dần</p> <p>THAM <-Thủy-đđ></p> <p>Thiên-Việt Tả-Phù Văn-Khúc Phi-Liêm Tang-Môn Thiên-Tài Thiên-Mã Cổ-Thần Thiên-Trừ</p> <p>Bệnh</p>	<p>Thổ (-) HUYNH-ĐẾ / 15 Sửu</p> <p>NHẬT <+Hỏa-đđ> NGUYỆT <-Thủy-đđ></p> <p>Hóa-Lộc Hóa-Kỳ Đường-Phù Hi-Thần</p> <p>Địa-Không</p> <p>Tử</p>	<p>Thủy (+) PHỤ-THẾ / 25 Tý</p> <p>VŨ <-Kim-vđ> PHŨ <-Thổ-mđ></p> <p>Hữu-Bật Văn-Xương Hóa-Quyền Bệnh-Phù Phong-Cáo Thái-Tuế Đầu-Quân</p> <p>Mộ</p>	<p>Thủy (-) TỬ-TỨC / 35 Hợi</p> <p>ĐÔNG <+Thủy-đđ></p> <p>Hóa-Khoa Thiên-Quan Đại-Hạo Trực-Phù Thiên-Riêu Thiên-Y LN Van-Tinh:</p> <p>Tuyết</p>

md = miếu địa vđ = vượng địa đđ = đắc địa bh = bình hoà hđ = hãm địa

XemTuong

THÔNG TIN CÁ NHÂN	
Họ Tên	Nguyễn Hồng Phúc
Ngày Sinh Tây	Thứ Năm Ngày 17 Tháng 12 Năm 2020
Ngày Sinh Âm	3/11/2020 - Ngày Giáp Ngọ Tháng Mậu Tý Năm Canh Tý
Ngày Sinh Xấu	Ngày 3 Tháng 11 Năm 2020 phạm ngày xấu Tam Nương .
Giờ Miền Nam	Sinh Từ 19/05/1975 về sau thì đúng UTC+7:00 trùng giờ Tử vi nên không cộng trừ gì cả
Giờ Sinh	Giáp Tuất (20:01)
Giới Tính	Dương Nữ
Tuổi	0 tuổi Canh Tý
Tiết khí	Sinh vào mùa Đại tuyết (tuyết dày) - Kinh độ mặt trời 255°

Trực	Trực Phá	THÔNG TIN CÁ NHÂN
Cân Lượng	3 lượng 0 chỉ	
Mệnh	Bích Thượng Thổ (đáp đất tương)	
Cầm Tinh	Xương con chuột, xuất tướng tinh con dê.	
Sao Chủ Mệnh	Tham Lang	
Sao Chủ Thân	Linh Tinh	
Con Nhà	Con nhà Thanh Đế (quan lộc, tận khổ)	
Độ Mạng	Bà Chúa Tiên độ mạng	
Màu Sắc	hạp màu: đỏ, vàng - kỵ: đen, xanh	

Thân chào Quý Cháu Gái Nguyễn Hồng Phúc.

Chúng tôi xin gửi đến Quý Cháu Nguyễn Hồng Phúc lá số trọn đời này và luận giải cùng Quý Cháu những vấn đề mà Quý Cháu đang quan tâm trong lá số. Trong một số đoạn bình giải, có những đoạn được trích nguyên văn trong sách Tử Vi xưa nên văn phong có phần hơi thẩn thẩn, nếu có phiền lòng thì xin Quý Cháu Nguyễn Hồng Phúc thông cảm bỏ qua vì đó là những lời bình được lập trình để bình giải lá số.

Tổng Quát Bình Giải

Quý Cháu Gái tuổi Canh Tý là người khôn ngoan, năng động, luôn cố gắng chu toàn trách nhiệm, được nhiều người tin cậy. Với Can sinh Chi, tiền bạc dễ tạo nhưng với tuổi mạng tương khắc, sự nghiệp khó bền, nhiều phen lên xuống.

Quý Cháu Gái là người sáng dạ, công việc chỉ nhìn qua là làm được lại có khả năng ứng biến nhanh rất phù hợp với các ngành kỹ thuật, kinh thương.

Với Lục Xung chiếu mạng, tuổi trẻ chịu nhiều sóng gió. Sự nghiệp và tình cảm dễ bị đổi thay, tiền bạc như nước lớn nước ròng, lên xuống cấp kỳ nhưng cuộc sống ít lâm vào túng quẫn nhờ vào ý chí vững mạnh, luôn gắng vươn lên. Đặc biệt Quý Cháu Gái với tấm lòng ngay thẳng, thấy kẻ cô yếu bị người hiếp đáp là ra tay can thiệp, giúp đỡ tận tình. Vì vậy, đã tạo nhiều phước đức, là nhân lành để cho trái ngọt trong mai hậu.

Nếu sanh vào mùa Hạ và các tháng 3,9,12 Âm lịch là người tốt số, có chồng giàu sang và bản thân cũng thành công trong sự nghiệp, gia đình hạnh phúc. Nghịch sanh lỗi số, khó tránh khỏi gian nan, thăng trầm đôi độ, tha phương mới dễ tạo sự nghiệp.

Khi vào Hậu vận, đa phần đều có sự nghiệp, nếu ăn ở có đức, ngày càng thăng tiến, con cái nên danh. Tuổi già hưởng nhiều phúc lộc. Bây giờ Quý Cháu Gái với tuổi còn quá nhỏ, được sự bảo dưỡng của gia đình, cần cố gắng chăm chỉ học hành, vâng lời Bố Mẹ, trau dồi tánh đức, vì việc học chính là con đường tươi sáng đưa đến sự nghiệp rõ ràng trong mai sau, là vốn liếng chắc thật, để có dịp báo hiếu Mẹ Cha, đền đáp công ơn sinh thành, dưỡng dục, là hành trang đầy đủ để tiến bước trong cuộc đời vốn nhiều sóng gió phía trước.

*Canh Tý mạng Thổ cung Càn,
Đất ở đầu vách thế mà cứng ghê.
Canh Tý sanh thuận tháng này,
Thìn Tuất Sửu Mùi số này tài cao.
Gái sanh Xuân mộc khắc chồng,
Cho hay lỗi số không đồng mùa sanh.
Số cô y lộc đủ dùng,
Không dư chẳng thiếu có chừng mà thôi.
Gái mà Canh Tý quyền hành,
Gặp chồng mạng nhỏ phải dành nhịn ngay.
Tánh người vui vẻ dễ thương,
Thấy mạnh hiếp yếu thì thường nhẩy vào.
Tiền vận làm có của kho,
Bờ không biết giữ trời cho không còn.
Bạc tiền như thể chiêm bao,
Buổi đầu làm khá sớm vào, tối ra.
Cho hay số ở thiên đình,
Tu nhơn tích đức giữ gìn mai sau.*

Quý Cốc Toán Mệnh

Để chắc chắn và đi sâu hơn trong phần bình giải lá số tử vi, chúng tôi kết hợp thêm phần phụ đoán theo Quý Cốc Toán Mệnh để Quý Cháu Gái có thể biết rõ hơn về số mệnh mình. Xem Tướng chấm net nhận thấy tứ trụ của Quý Cháu Gái có Lượng Đầu Kiềm là **Canh Giáp**, ứng với quẻ **TRẠCH LÔI TỤY**. Theo Quý Cốc tiên sinh, đây là cục **HỒNG NHẬT ÁNH LIÊM** (Ánh mặt trời xuyên vào rèm), nghĩa là: Điều vui mừng hiện ra trước mắt (Hy khí tức tại mục tiền)

Các câu thơ sau chứa đựng nhiều hàm ý tiên định của Quý Cốc Tiên Sinh và cùng lời bình giản lược:

- Thử mệnh hữu tâm cơ đa chí khí, lập tính chất phác tác sự lão thành, thân tình như thu thủy cốt nhục tựa hàn hồi, xào mưu đa tiến thoái cử dụng phí lưỡng lưỡng, thi ân chiêu oán hận thiêu hương dẫn họa ương, hảo sự tha đà □□ cơ hội sai thất, nhược yếu tâm tức kỳ mã thừa long
- Mệnh này có tâm gây dựng sự nghiệp nhiều chí khí, tánh tình chất phác ngay thực làm việc già dặn chín chắn, người thân trong họ như nước mùa thu, gia đình ruột thịt như là tro lạnh không có tình, khéo léo mưu tính lo toan nhiều tiến thoái, dấy khởi lên làm và dùng việc gì cũng uống phí sự đo lường tính toán, làm ơn cho người thì đem lại sự oán hờn, đốt hương cầu phúc lại dẫn đến tai họa, việc tốt trắc trở lần lữa khiến cho cơ hội bị sai lạc mất đi, nếu như là muốn tâm tư được đầy đủ sẽ cười rỗng lên ngựa. [xem chi tiết](#)

Lượng Số Bình Giải

Số 3 lượng

Lao nhọc bao nhiêu lận đận hoài
Xứ người bốn tẩu gót mòn chai
Ăn cần ở kiệm đừng liêu lỏng
Tuổi chiều bóng xế được gia tài.

Nói chung, Quý Cháu Gái có số lượng và số chỉ này tâm trí thường hay suy nghĩ. Làm ăn thường gặp sự thất bại nhiều hơn thành công, sự nghiệp đổi ba lần sụp đổ. Đến 50 tuổi thì mới an hưởng tuổi già, trở về già sẽ nhớ con cái.

Mệnh bình giải

CAN SINH CHI: Quý Cháu Gái được trời ưu đãi để làm việc. Vừa có khả năng vừa gặp may mắn thuận lợi để đưa đến thành công dễ dàng. Ngoài ra Quý Cháu Gái có cung Mệnh ở thế sinh nhập (cung mệnh ở cung dương). Thế thu vào, thế hưởng lợi Thường là người kỹ lưỡng làm việc gì cũng suy xét, tính toán cẩn thận trước khi bắt tay vào

MỆNH CỤC TƯƠNG HÒA: Quý Cháu Gái dễ hòa mình với đời sống bên ngoài Dù với hoàn cảnh nào Quý Cháu Gái cũng có thể hòa đồng, vui vẻ chấp nhận.

Tuổi Tí: Sao chủ Mệnh: THAM-LANG. Sao chủ Thân: Linh-Tinh.

Khá thông minh, trung hậu nhưng hiểu thẳng, tự đắc. Ưa hoạt động, có óc kinh doanh, có tài tổ chức. Giỏi về quân sự (võ cách). Thường mưu tính những chuyện vô bờ bến, nóng nảy, làm gì cũng muốn chóng xong, chỉ siêng năng buổi đầu rồi về sau sinh lười biếng chán nản bỏ dở công việc nửa chừng. Tính bất nhất. Thích ăn ngon mặc đẹp, chơi bời thỏa chí không biết chán. Lại đào hoa, dâm dục. Tuổi trẻ thường hay bị lận đận, vất vả. Trung vận trở đi thì được hạnh thông và càng về già càng thịnh vượng, an nhàn và giàu có, sung sướng. Sống thọ. Riêng về phái nữ, đây là người tài giỏi, quán xuyến mọi việc trong gia đình nhưng lại rất ghen tương (THAM miếu, vượng, đắc địa).

Tọa-quí-hương-quí: Ở đâu cũng được người quý mến, trọng vọng (Mệnh có Thiên-Việt và đối cung có Thiên-Khôi). Nếu có thêm cát tinh hợp chiếu thì văn chương lừng lẫy Gặp hạn thường gặp nhiều may mắn. Thiên Khôi, Thiên Việt. Khôi có nghĩa là cái mũ của quan võ, Việt là cái búa của ông tướng nên chủ uy quyền tước vị. Trong gia đình, người có Khôi-Việt thường làm trưởng, nhưng nếu là người đoạt trưởng thì lo hết cho gia đình. Còn ngoài xã hội, thường là người cầm đầu, hoặc thường được gần những bậc quý nhân hay nguyên thủ. Đây là loại người thông minh, có năng khiếu về nhiều phương diện, đặc biệt có tài văn chương hay biện thuyết, làm gì cũng hơn người, chỉ huy thiên hạ, ăn trên ngồi trước, tính tình cao thượng, khoáng đạt. Khôi -Việt là sao của bậc thiên tài đa năng. Nói chung Khôi Việt là đệ nhất Phúc Tinh của Tử Vi, gặp hung hóa cát, chủ phúc, lộc, thọ.

Có vẻ mặt buồn tẻ. Quà cảm, nghị lực, quyền biến, ứng phó được với nghịch cảnh, có khả năng xét đoán, lý luận, hay hùng biện. Gia đạo, hôn nhân thường bị trắc trở, phải muộn chồng, phải cưới chạy tang nếu không thì khóc chồng, góa bụa hoặc buồn phiền, sầu khổ vì chồng con. Không tốt cho việc sanh nở, có thể bị đau yếu tử cung, dễ bị hư thai, hay rất khó nuôi con (Tang-Môn (Mộc) Đắc-địa). Thường ưu tư, lo việc người, gánh vác việc thiên hạ. Riêng Mộc mệnh: "Tang Môn thuộc mộc, Mộc Mệnh phùng thử, thường nhị tán (có 2 tang)". Không thích giao thiệp, ít giao thiệp, ít bạn bè có gì thì hay giữ trong lòng ít khi thổ lộ ra ngoài (Cô-Thần (Thổ)).

Hay cứu giúp người khác, cẩn thận, cận kề, có nhiều mưu trí, tài năng, có nhiều bạn bè, nhiều người giúp đỡ, ủng hộ. Sớm lia bỏ gia đình để đi lập nghiệp ở phương xa Người hình dáng đôn hậu, khảng khái (Tả-Phù (Thổ)). Nếu gặp Hỏa-Tinh, Hỏa-Kỵ xung phá thì tuy được giàu sang nhưng không bền. Ngoài ra Quý Cháu Gái còn có dòng họ có nhiều danh tiếng.

Vui vẻ, nhanh nhẹn nhưng không lợi cho việc sinh đẻ (đàn bà) (Phi-Liêm (Hỏa)).

Thường là con trưởng nếu không sau cũng đoạt trưởng và có vẻ mặt thanh tú. Thông minh, học hành xuất sắc về nhiều môn, có năng khiếu về nhiều phương diện, biết quyền biến, mưu trí của người quân tử, có tài tổ chức, tính tình cao thượng, khoáng đạt. Được nhiều người biết đến (Thiên-Việt (Hỏa)). Tuy nhiên nếu gặp TUẦN, TRIỆT, Hỏa-Kỵ, Thiên-Hinh và Sát-tinh thì sự thông minh bị giảm đi nhiều hoặc không được chức tước lớn. Hạn gặp Văn-Xương thì được tiền tài xung túc hoặc thăng quan tiến chức. Ngoài ra Quý Cháu Gái giúp đời bằng những hành động tích cực (trích TỬ VI NGHIÊM LÝ TOÀN THƯ của cụ Thiên-Lương trang 72-73).

Mệnh có Xương, Khúc gặp Thiên Thương hay Thiên Sứ ở cung nhị hợp thường chẳng sông lâu

Đa tài, có khả năng trong nhiều lãnh vực, tháo vác, mau mắn (Thiên-Mã (Hỏa) ở Dần). Tuy nhiên chỉ người mệnh Mộc mới được thuộc quyền xử dụng, bạc nhược với người tuổi Kim, vất vả với người mệnh Thủy, điều linh cho người mệnh Thổ, làm lợi cho người mệnh Hỏa Người có Xương Khúc ở Mệnh có vẻ mặt thanh tú, khôi ngô hợp với quý tướng, đàn bà thì có nhan sắc. Trường hợp phụ nữ có Xương

Khúc đất địa tọa thủ ở 6 cung Thìn Tuất Sửu Mùi Tỵ Hợi thì có thân hình đẹp, có thể theo kiểu thẩm mỹ hiện thời Lưu Ý cần phải có Xương Khúc phối chiếu Về tính tình: Thông minh, hiểu học, học giỏi, suy xét, phân tích, lý luận giỏi, có năng khiếu rất sắc bén về văn chương, mỹ thuật, âm nhạc. Dễ xúc động, đa tình, đa cảm, dễ buồn, dễ khóc. Phái nam thì có tâm hồn đàn bà, nặng về tình cảm, nhút nhát, hay e lệ. Ngoài ra còn có nghĩa là thích trang điểm, chưng diện. Trường hợp hãm địa thì có nghĩa là có hoa tay, khéo tay, giỏi về thủ công, mỹ nghệ. Nếu có Thiên Riêu đồng cung thì đa nghi, tin dị đoan, người có tính đồng bóng. Biết dùng lý trí để suy xét, phân tích, lý luận. Có năng khiếu rất sắc bén về văn chương, mỹ thuật, âm nhạc. Rất dồi dào tình cảm, dễ xúc động (Văn-Khúc (Thủy)). Rất kỵ gặp Tứ-Sát (Kính-Dương, Đà-La, Hỏa-Tinh, Linh-Tinh) hoặc ở cung hãm-địa (Ngọ, Tuất). Riêng đàn bà, tuy thông minh, xinh đẹp, tài hoa nhưng hơi dâm một tí vì tính chất đào hoa của sao này

Thích thưởng thức miếng ngon vật lạ, có khiếu ẩm thực, thích ăn nhậu, háo ăn (Thiên-Trù (Thổ)).

Đau yếu, suy nhược, bi quan, hay nhầm lẫn. "Bệnh là giai đoạn già nua suy yếu của ngũ hành. Lục không còn theo tâm nữa; cần phải được sự phù giúp mới có thể thành công." (Trích sách Tử Vi đầu số toàn thư của Vũ Tài Lục trang 266)

Nếu bạn tin vào thuyết "Nhân Quả" thì người tuổi Tí có sao Thiên-Tài ở Mệnh: Nên trao dồi nhân đức, khả năng mới có thể gạt hái được những kết quả mong muốn (trích TỬ VI CHỈ NAM của Song-An Đỗ-văn-Lưu, Cam-Vũ trang 286).

Thân bình giải

Thân cư Tài-Bạch: Người đời đánh giá trị đạo đức và nhân phẩm của con người trên cách xử dụng đồng tiền. Giàu mà nhân đức hoặc nghèo mà thanh bạch. Ngoài ra đồng tiền cũng là thước đo sự thành công trên đường đời (về mặt vật chất) và là căn bản của hạnh phúc. Thành ra cung này còn nói cho ta biết Quý Cháu Gái có phải là người làm nô lệ cho đồng tiền hay làm chủ đồng tiền. Ngoài ra tài chánh của Quý Cháu Gái liên quan rất mật thiết với nghề nghiệp của họ.

Phụ Mẫu bình giải

Sớm khác một trong hai thân. Nếu không cũng phải xa cách hai thân. Trong nhà thiếu hòa khí (CO', CU' đồng cung).

Cha mẹ có năng khiếu thu hút người khác bằng lời nói, bằng tài hùng biện, bằng văn chương, kịch nghệ. Có năng khiếu đặc biệt về văn chương, thi phú, âm nhạc (Tấu-Thư (Kim)).

Cha mẹ người âm thầm suy tính, dễ tin, dễ bị thiệt thòi vì đôi khi chủ quan. Thông minh, vui vẻ, hòa nhã, nhân hậu, từ thiện (Thiếu-Âm (Thủy)).

Phúc đức bình giải

Được hưởng cả phú quý lẫn sống lâu Trong đời không gặp sự hung rủi, luôn luôn được như ý. Bà con thân thích có người giàu có, có người sang trọng (TỬ, TỬ'ỚNG).

Trong họ có nhiều người có chức tước, được khen tặng (Quan-Phù, Phong-Cáo).

Ông bà có quan chức (Tướng, Ân).

Ông bà có quan chức (Thái Phụ, Phong Cáo).

Tổ ấm phân ly (Hỏa Tinh, Linh Tinh).

Phải lập nghiệp xa quê hương mới khá giả. Họ hàng xa sút nhất là ngành trường (Tuần, Triệt).

Gia tăng phúc thọ. Nhiều con cháu (Đế-Vượng (Kim)).

Được phú quý, dòng họ khá giả (Long-Tri (Thủy)).

Dòng họ có khoa danh, uy thế, chức tước (Quốc-Ân (Thổ)).

Điền Trạch bình giải

Chú ý: cung Điền xấu thì con người nghèo về nhà cửa, ruộng vườn, xe cộ, hoa màu, cơ xưởng làm ăn, vật phẩm sản xuất. Cung Điền xấu không có nghĩa là nghèo tiền bạc (trích Tử-Vi Tổng Hợp của cụ Nguyễn Phát Lộc, trang 398).

Có nhà đất, nhưng rất ít, hay phải thay đổi, mua bán vào ra luôn luôn (THIÊN-LƯ'ONG đơn thủ tại Tỵ).

Mua tậu nhà đất một cách nhanh chóng. Nhưng đã mua nhanh, tất bán cũng nhanh (Địa-Không, Địa-Kiếp).

Làm ăn, tạo lập cơ nghiệp ở phương xa (TUẦN án ngữ).

Phú: "Lưỡng Hao chiếu vào Điền Tài, Tán nhiều tụ ít mấy ai nên giàu". Kiếm ít tiêu nhiều giàu sao được. Không có nhiều nhà cửa, đất đai

Dù có cũng phải bán hoặc bị hao tổn vì phải thay đổi chỗ ở (Tiểu-Hao (Hỏa)).

Quan lộc bình giải

Văn chức hay võ chức đều hiển đạt nhưng không được rục rở làm, thường gặp nhiều trở ngại, may đi liền với rủi (SÁT đơn thủ tại Ngọ).

Gặp được thời vận tốt (Mã, Khốc, Khách).

Người gặp thời Quan lộc gặp nhiều may mắn (Thanh-Long, Quan-Đới).

Có danh chức lớn. Được tín nhiệm, trọng dụng. Nếu Khôi, Việt lại gặp nhiều sao sáng sủa hội hợp tất nắm giữ được đầu mối những công việc lớn và được chỉ huy một số người dưới quyền (Khôi, Việt).

Có uy quyền. Ấn nói hùng hồn. Ra đường được nhiều người kính phục. Lúc thiếu thời gặp nhiều trở ngại trên đường công danh, đến khi đứng tuổi mới được xứng ý toại lòng. Nên chuyên về pháp lý hay chính trị (Khốc, Hur: Sáng sủa tốt đẹp). Mờ ám xấu xa: Hay gặp sự phiền lòng, công danh trắc trở.

Gặp nhiều trở ngại trên đường công danh (TRIỆT án ngữ). Sáng sủa tốt đẹp: Chức vị thăng giáng thất thường. Nếu công danh rục rở, cũng chẳng được lâu bền. Không những thế lại còn gặp nhiều tai ương, họa hại Đặc biệt chú ý: SÁT, PHÁ, LIÊM, THAM, Sát-tinh hay Bại-tinh sáng sủa tốt đẹp, gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ cũng đỡ lo ngại về sự thăng giáng hay chiết giảm công danh sự nghiệp.

Nhiều sao mờ ám xấu xa: Mưu cầu công danh buổi đầu khó khăn nhưng về sau lại dễ dàng. Có chức vị khá lớn. Đôi khi cũng thăng giáng thất thường. Đặc biệt chú ý: SÁT, PHÁ, LIÊM, THAM, Sát tinh hay Bại-tinh mờ ám xấu xa gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ lại hoạnh phát công danh một cách thất thường.

Không còn là con gái trước khi về nhà chồng (TRIỆT). Trích TỬ VI CHỈ NAM của Song-An, Cam-Vũ trang 309.

Nô bộc bình giải

Tôi tớ chậm lẹc, oán chủ (Đà-La (Kim)).

Thiên di bình giải

Luôn luôn gặp quý nhân. Được nhiều người kính trọng. Mọi sự hạnh thông (LIÊM tại Thân).

Ra ngoài chẳng được yên thân (Hỏa, Linh).

Nhiều bạn giúp đỡ (Đế Vương ngộ Trùng Sinh).

Gặp nhiều người gian trá (Hỏa Tinh ngộ Linh Tinh).

Tật ách bình giải

Phát ban hay lên đậu, sởi rất đáng lo ngại (Kinh, Hoa-Cái, Không, Kiếp).

Có thể mắc bệnh phong tình (Hồng, Đào, Không, Kiếp).

Bị bệnh phong tình (Đào, Không, Kiếp).

Tim yếu hoặc bị bệnh ở hạ bộ (Đào).

Bệnh tật hay kéo dài lâu khỏi (Dương (Mộc)).

Cứu giải những bệnh tật hay tại ương nhỏ (Thiên-Đức (Hỏa)).

Cứu giải những bệnh tật hay tại ương nhỏ (Phúc-Đức (Thổ)).

Có tật, thọ ở chân tay (Kinh).

Tài bạch bình giải

"Đại Phú do Thiên, Tiểu Phú do cần cù".

Chú ý: Cung Tài chỉ diễn tả tình trạng sinh kế tổng quát của cuộc đời, chứ không mô tả hết sự thăng trầm của từng giai đoạn. Thành thử, muốn biết cái nghèo trong từng chi tiết, trong từng thời kỳ, người xem số phải đoán các cung Hạn (trích Tử-Vi Tổng Hợp của cụ Nguyễn Phát Lộc, trang 398).

Phú: "Phá Quân đóng ở tài cung, Đồng tiền lên xuống tựa dòng nước xuôi" (hết rồi lại có) Tiền tài tụ tán thất thường nhưng hết rồi lại có (PHÁ đơn thủ tại Tuất).

Dễ kiếm tiền, hay gặp quý nhân giúp đỡ (Thiên-Khôi, Thiên-Việt).

Hà tiện. Khéo giữ của (Cô-Thần, Quả-Tú).

Hao hụt của cải (Giải-Thần (Mộc)).

Bị trộm cắp, bị ghen ghét, đổ kỵ vì tiền. Cũng có thể bị người sang đoạt, ăn chặn. Kiếm tiền bằng thủ đoạn (Phục-Binh (Hỏa)).

Khéo giữ của (Quả-Tú (Thổ)).

Tử tức bình giải

Ít con. Nếu sinh nhiều cũng không sinh được toàn vẹn. Sau này con cái thường ly tán, phiêu bạt. Trong số con đó, ít nhất cũng có một người du đảng hay chơi bời (ĐỒNG tại Hợi).

Sinh nhiều nuôi ít. Con khó nuôi Con hay chơi bời phá tán, không ở gần cha mẹ được (Đại-Hao, Tiểu-Hao).

Con thông minh (Hóa-Khoa (Thủy)).

Con chơi bời (Thiên-Riêu (Thủy)).

Phu / Thê bình giải

Phải có sự trắc trở, chậm trễ về hôn nhân thì đời sống vợ chồng mới hoà hợp và bền chắc tới lúc răng long đầu bạc. Phú: "Thiên Phủ, Vũ Khúc, tích ngọc dồi kim" (vàng chôn ngọc cất). Vợ chồng đôi khi có sự bất hòa nhưng chung hưởng giàu sang đến lúc bạc đầu (VŨ, PHŨ đồng cung).

Có thể tự do kết hôn, vợ chồng lấy nhau không cần môi giới (Tả-Phù, Hữu-Bật).

Người phối ngẫu có bằng sắc (Thai Phụ, Phong Cáo).

Gái lấy chồng danh giá, phong lưu, có học thức (Văn-Xương (Kim)).

Gái được chồng danh giá và có thể lấn át quyền chồng hay lạm dụng danh quyền của chồng (Hóa-Quyền (Thủy)).

Hay có sự xích mích, cãi vã, xung đột trong gia đình do đó dễ đưa đến sự mất mát tình thương (Thái-Tuế (Hỏa)).

Cô đơn, cô độc vì người phối ngẫu không hiểu mình, không bên vực cho mình hoặc sống chung với nhau nhưng không có sự thấm thiết hầu như mỗi người có nỗi ưu tư riêng, khác biệt nếp sống, ít khi đồng tình hoặc đồng ý với nhau Tuy nhiên nếu không có nhiều sao xấu chiếu thì vợ chồng vẫn chung sống hòa thuận, hạnh phúc (Đầu-Quân (Hỏa)).

Huynh đệ bình giải

Năm người trở lên, tuy khá giả nhưng khiếm hòa (NHẬT, NGUYỆT đồng cung).

Anh chị em trong nhà hòa thuận và biết giúp đỡ lẫn nhau Có thể có anh chị em nuôi hay có anh em kết nghĩa (Ân-Quang, Thiên-Quý).

Anh chị em hòa thuận và thường giúp đỡ lẫn nhau Có thể có anh chị em nuôi hay có anh chị em kết nghĩa (Ân-Quang (Mộc)).

Anh chị em hòa thuận và thường giúp đỡ lẫn nhau Có thể có anh chị em nuôi hay có anh chị em kết nghĩa (Thiên-Quý (Thổ)).

Anh chị em khiếm hoà, anh chị em ít khi hòa thuận hay không sống gần nhau đối lại còn tranh giành nhau về tài sản (Hóa-Kỵ (Thủy)).

Anh chị em bất hòa hay thường sống xa nhau (Tử (Thủy)).

Ít anh chị em hoặc anh chị ly tán mỗi người một phương. Thường không nhờ vả được mà đôi khi còn bị liên lụy (Địa-Không (Hỏa)).

Hôn nhân / Hỉ tín

Hạn tuổi năm 15: Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Không (Hỏa) Hãm-địa).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Hạn tuổi năm 16: Hạn tuổi năm 17: Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Không (Hỏa) Hãm-địa).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Hạn tuổi năm18: Hạn tuổi năm19: Hạn tuổi năm20: Hạn tuổi năm21: Hạn tuổi năm22: Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Hồng, Thiên-Hỉ).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Không (Hỏa) Hãm-địa).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Có bà mai giúp nên duyên vợ chồng (Nguyệt-Đức, Đào, Hồng).

Có tình duyên, bỏ bịch (Thiên-Hỉ, Hồng, Đào).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Không (Hỏa) Hãm-địa).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Hạn tuổi năm23: Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Không (Hỏa) Hãm-địa).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Hạn tuổi năm24: Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Không (Hỏa) Hãm-địa).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Hạn tuổi năm25: Hạn tuổi năm26: Hạn tuổi năm27: Hạn tuổi năm28: Hạn tuổi năm29: Hạn tuổi năm30: Hạn tuổi năm31:

Hạn tuổi năm32: Hạn tuổi năm33: Hạn tuổi năm34: Hạn tuổi năm35: Hạn tuổi năm36: Hạn tuổi năm37: Hạn tuổi năm38:

Hạn tuổi năm39: Hạn tuổi năm40: Hạn tuổi năm41: Hạn tuổi năm42: Hạn tuổi năm43: Hạn tuổi năm44: Hạn tuổi năm45:

Hạn tuổi năm46: Hạn tuổi năm47: Hạn tuổi năm48: Hạn tuổi năm49: Hạn tuổi năm50: Hạn tuổi năm51: Hạn tuổi năm52:

Hạn tuổi năm53: Hạn tuổi năm54: Hạn tuổi năm55: Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Hạn tuổi năm56: Hạn tuổi năm57: Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Hạn tuổi năm58: Hạn tuổi năm59: Hạn tuổi năm60: Hạn tuổi năm61: Hạn tuổi năm62: Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Hồng, Thiên-Hỉ).

Có bà mai giúp nên duyên vợ chồng (Nguyệt-Đức, Đào, Hồng).

Có tình duyên, bỏ bịch (Thiên-Hỉ, Hồng, Đào).

Hạn tuổi năm63: Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Hạn tuổi năm64: Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Hôn nhân / Hỉ tín

Cung hạn cung Tí.

Cung hạn cung Sửu

Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Không (Hỏa) Hãm-địa).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Cung hạn cung Dần.

Cung hạn cung Mão

Cung hạn cung Thìn.

Cung hạn cung Tỵ.

Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Làm cho khó khăn, chậm trễ cuộc hôn nhân (TUẦN).

Cung hạn cung Ngọ.

Cung hạn cung Mùi

Cung hạn cung Thân.

Cung hạn cung Dậu

Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Kiếp (Hỏa) Hãm-địa).

Chỉ sự phản bội, phụ rẫy trong tình yêu (Quan-Phủ (Hỏa)).

Cung hạn cung Tuất.

Cung hạn cung Hợi

Sinh Con / Hỉ tín

Hạn tuổi năm15:

Hạn tuổi năm16:

Hạn tuổi năm17:

Hạn tuổi năm18:

Hạn tuổi năm19:

Hạn tuổi năm20:

Hạn tuổi năm21:

Hạn tuổi năm22:

Hạn tuổi năm23:

Hạn tuổi năm24:

Hạn tuổi năm25:

Hạn tuổi năm26:

Hạn tuổi năm 27:
Hạn tuổi năm 28:
Hạn tuổi năm 29:
Hạn tuổi năm 30:
Hạn tuổi năm 31:
Hạn tuổi năm 32:
Hạn tuổi năm 33:
Hạn tuổi năm 34:
Hạn tuổi năm 35:
Hạn tuổi năm 36:
Hạn tuổi năm 37:
Hạn tuổi năm 38:
Hạn tuổi năm 39:
Hạn tuổi năm 40:
Hạn tuổi năm 41:
Hạn tuổi năm 42:
Hạn tuổi năm 43:
Hạn tuổi năm 44:
Hạn tuổi năm 45:
Hạn tuổi năm 46:
Hạn tuổi năm 47:
Hạn tuổi năm 48:
Hạn tuổi năm 49:
Hạn tuổi năm 50:
Hạn tuổi năm 51:
Hạn tuổi năm 52:
Hạn tuổi năm 53:
Hạn tuổi năm 54:

Hạn tuổi

Người tuổi Tí kỵ năm: Dần, Thân, Tí, Ngọ và Hạn Tam-Tai: Dần, Mão, Thìn. Năm hạn: Dần, Thân. Năm xung: Ngọ.

Hạn xấu

Cung hạn cung Tí.

Cung hạn cung Sửu

Cung hạn cung Dần.

Tang, Hồ, Điếu, Binh (Tứ Hung): Rất độc, báo hiệu cho tai nạn, họa lớn, tang tóc.

Tang, Mã, Khốc, Hư: Coi chừng có tang.

Tang, Quả, Khốc, Hư: Coi chừng có tang.

Cung hạn cung Mão

Cung hạn cung Thìn.

Cung hạn cung Tỵ.

Cung hạn cung Ngọ.

Cung hạn cung Mùi

Cung hạn cung Thân.

Cung hạn cung Dậu

Cung hạn cung Tuất.

Tang, Hồ, Điếu, Binh (Tứ Hung): Rất độc, báo hiệu cho tai nạn, họa lớn, tang tóc.

Cung hạn cung Hợi

Hạn tổng quát

Cung hạn: cung Tí.

THIÊN-PHỦ gặp Tam-Không: Coi chừng bị phá sản, đau yếu, mưu sự chẳng được toại lòng, hay mắc lừa tiểu nhân.

Xương, Khúc gặp Tuế: Có quan chức lớn, cầu danh tất toại lòng. Nếu viết văn tất nổi tiếng xa gần.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Tứ Vinh: Phú có câu: "Quý, Ân: Mùi, Sửu hạn cầu, Đường mây gặp bước cao sâu cứu trùng". Bởi vậy thi cử nếu hạn gặp được Ân, Quý dễ dàng đỗ đạt, mà gặp lúc đầu ốm cũng chống khỏi Quang, Quý gặp được Thai - Phụ, Phong Cáo gọi là Tứ - vinh càng dễ hiển đạt. Quang, Quý gặp Tả, Hữu, Thanh Long, Khôi, Việt, Hoa - Cái, Hồng Loan là thượng cách, thế nào cũng có chức tước lớn. Phú có câu: "Quý, Ân, Thanh, Việt, Cái, Hồng, Trai cận Cửu - trùng, gái tắc cung phi"

Có bằng cấp, được khen thưởng (Thai Phụ, Phong Cáo).

Cung hạn: cung Sửu

Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đầu ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.

Hóa-Kỵ sáng sửa gặp NHẬT, NGUYỆT sáng sửa hội hợp: Có thể bị đau mắt nhưng tiền tài, danh vọng đều tốt và được nhiều tin mừng.

Hóa-Kỵ gặp Không, Kiếp: Coi chừng tai nạn liên miên, mất của Nếu có quan chức có thể bị mất chức vì ăn hối lộ.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua

lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

Tứ Vinh: Phú có câu: "Quý, Ân: Mùi, Sửu hạn cầu, Đường mây gặp bước cao sâu cừu trùng". Bởi vậy thi cử nếu hạn gặp được Ân, Quý dễ dàng đỗ đạt, mà gặp lúc đầu ốm cũng chống khỏi Quang, Quý gặp được Thai - Phụ, Phong Cáo gọi là Tứ - vinh càng dễ hiển đạt. Quang, Quý gặp Tả, Hữu, Thanh Long, Khôi, Việt, Hoa - Cái, Hồng Loan là thượng cách, thế nào cũng có chức tước lớn. Phú có câu: "Quý, Ân, Thanh, Việt, Cái, Hồng, Trai cận Cừu - trùng, gái tắc cung phi!"

Cung hạn: cung Dần.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất của, tù tội hay có thể có tang.

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Phát tài (đại hạn 10 năm, tiểu hạn 1 năm) (Mã ngọ Thiên Khốc).

Hạn xấu có Tứ Hung (Tang, Hổ, Điều, Binh).

Cung hạn: cung Mão

Thỏ-Mệnh: Hạn đến cung Mão, thuộc quẻ Chấn thuộc Mộc. Thỏ khắc Mộc, vãi lại Chấn là biểu tượng của sấm sét, điện, lửa. Vì thế Bản-Mệnh đã suy nhược lại bị hoại thương. Do đó thường hay mắc bệnh điên cuồng, hay bệnh khí huyết rất nguy hiểm.

Cung hạn: cung Thìn.

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chướng lành.

THIÊN-TƯỚNG có TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng, bị đau ốm, tiểu nhân mưu hại, bị thương tích ở đầu, mặt. Nếu cung nhập Hạn là cung

Thiên Di: Mưu sự chẳng được toại lòng, công danh trắc trở. Nếu có chức tước thì coi chừng bị trất giáng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Tướng-Quân gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị tai nạn. Nếu không cũng bị mất quyền hay bị giáng chức.

Quốc-Ấn gặp TUẦN, TRIỆT: Công danh trắc trở. Nếu có quan chức tất bị truất giáng.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Có bằng cấp, được khen thưởng (Thai Phụ, Phong Cáo).

Thăng quan, tiến chức (Tướng Quân, Quốc Ấn).

Phú: "Tứ Linh Cái Hổ Phục Long, Công danh quyền thế lấy lừng một phen."

Cung hạn: cung Tỵ.

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chướng lành.

Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

Cung hạn: cung Ngọ.

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chướng lành.

THẤT-SÁT gặp PHÁ, Hình: Coi chừng bị tù tội

Thiên-Khôi gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị mắc tai nạn khủng khiếp hay bị thương tích ở đầu. Có thể bị giáng chức nếu có chức vụ.

Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mưu sự trước khó sau dễ.

Thiên-Hư: Coi chừng sức khỏe kém, hay có chuyện buồn bực hay có thể bị đau răng.

Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

Cung hạn: cung Mùi

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chướng lành.

Đà-La sáng sửa tốt đẹp: Mưu sự tất thành một cách nhanh chóng. Nhưng may đi liền với rủi

Đà-La gặp Thiên-Hình: Coi chừng kiện cáo tù tội. Nếu không cũng bị thương tích.

Cung hạn: cung Thân.

Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi. Gặp quý nhân phù trợ.

Phú: "Tứ Linh Cái Hổ Phục Long, Công danh quyền thế lấy lừng một phen."

Cung hạn: cung Dậu

Kinh Dương sáng sửa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay

Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

Kinh Dương gặp Kiếp, Kỵ: Coi chừng bị đâm chém.

Cung hạn: cung Tuất.

PHÁ-QUÂN gặp Quả: Coi chừng bị tai nạn dọc đường.

Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Hạn xấu có Tứ Hung (Tang, Hổ, Điều, Binh).

Cung hạn: cung Hợi

Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.

Hạn tuổi năm 5: Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất của, tù tội hay có thể có tang.

Hạn tuổi năm 6: Tang-Môn gặp Hổ, Khốc, Hư: Coi chừng có chuyện buồn phiền, đau yếu, hay có bệnh phổ

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất của, tù tội hay có thể có tang.

Hạn tuổi năm 7: Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Hạn tuổi năm8: Tang-Môn gặp Hổ, Khốc, Hư: Coi chừng có chuyện buồn phiền, đau yếu, hay có bệnh phổ
Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.
Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.
Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Hạn tuổi năm9: Tang-Môn gặp Điều, Hình: Coi chừng bị bệnh nặng hay có tang lớn. Nếu không, nên phòng ngừa tai nạn xe cộ hay té ngã từ trên cao xuống.
Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.
Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Hạn tuổi năm10: Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.
Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Hạn tuổi năm11: Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.
Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Hạn tuổi năm12: Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.
Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Hạn tuổi năm13: Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.
Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Hạn tuổi năm14: Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.
Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Hạn tuổi năm15: NGUYỆT gặp Đà, Ky: Coi chừng bị đau mắt, hay hao tài
Hóa-Kỵ gặp Không, Kiếp: Coi chừng tai nạn liên miên, mất cửa Nếu có quan chức có thể bị mất chức vì ăn hối lộ.
Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.
Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

Hạn tuổi năm16: NGUYỆT gặp Đà, Ky: Coi chừng bị đau mắt, hay hao tài
Hóa-Kỵ gặp Không, Kiếp: Coi chừng tai nạn liên miên, mất cửa Nếu có quan chức có thể bị mất chức vì ăn hối lộ.
Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.
Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

Hạn tuổi năm17: NGUYỆT gặp Đà, Ky: Coi chừng bị đau mắt, hay hao tài
Lộc-Tồn gặp Hóa-Lộc đồng cung: Phát tài
Hóa-Kỵ gặp Không, Kiếp: Coi chừng tai nạn liên miên, mất cửa Nếu có quan chức có thể bị mất chức vì ăn hối lộ.
Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.
Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

Hạn tuổi năm18: NGUYỆT gặp Đà, Ky: Coi chừng bị đau mắt, hay hao tài
Hóa-Kỵ gặp Không, Kiếp: Coi chừng tai nạn liên miên, mất cửa Nếu có quan chức có thể bị mất chức vì ăn hối lộ.
Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.
Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

Hạn tuổi năm19: NGUYỆT gặp Đà, Ky: Coi chừng bị đau mắt, hay hao tài
Hóa-Kỵ gặp Không, Kiếp: Coi chừng tai nạn liên miên, mất cửa Nếu có quan chức có thể bị mất chức vì ăn hối lộ.
Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.
Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

Hạn tuổi năm20: NGUYỆT gặp Đà, Ky: Coi chừng bị đau mắt, hay hao tài
Hóa-Kỵ gặp Không, Kiếp: Coi chừng tai nạn liên miên, mất cửa Nếu có quan chức có thể bị mất chức vì ăn hối lộ.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.

Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

Hạn tuổi năm21: NHẬT gặp Long-Tri: Coi chừng bị đau mắt.

NGUYỆT gặp Đà, Ky: Coi chừng bị đau mắt, hay hao tài

Hóa-Kỵ gặp Không, Kiếp: Coi chừng tai nạn liên miên, mất của Nếu có quan chức có thể bị mất chức vì ăn hối lộ.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.

Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

Hạn tuổi năm22: NGUYỆT gặp Đà, Ky: Coi chừng bị đau mắt, hay hao tài

Hóa-Kỵ gặp Không, Kiếp: Coi chừng tai nạn liên miên, mất của Nếu có quan chức có thể bị mất chức vì ăn hối lộ.

Hóa-Kỵ gặp Hồng, Đào (nữ): Coi chừng khó giữ toàn danh tiết.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.

Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

Hạn tuổi năm23: NGUYỆT gặp Đà, Ky: Coi chừng bị đau mắt, hay hao tài

Hóa-Kỵ gặp Không, Kiếp: Coi chừng tai nạn liên miên, mất của Nếu có quan chức có thể bị mất chức vì ăn hối lộ.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.

Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

Hạn tuổi năm24: NGUYỆT gặp Đà, Ky: Coi chừng bị đau mắt, hay hao tài

Hóa-Kỵ gặp Không, Kiếp: Coi chừng tai nạn liên miên, mất của Nếu có quan chức có thể bị mất chức vì ăn hối lộ.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.

Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

Hạn tuổi năm25: THIÊN-PHỦ gặp Tam-Không: Coi chừng bị phá sản, đau yếu, mưu sự chẳng được toại lòng, hay mắc lừa tiểu nhân.

Xương, Khúc gặp Tuất: Có quan chức lớn, cầu danh tất toại lòng. Nếu viết văn tất nổi tiếng xa gần.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Hạn tuổi năm26: THIÊN-PHỦ: Công danh hiển đạt, tiền tài tăng tiến.

Xương, Khúc gặp Tuất: Có quan chức lớn, cầu danh tất toại lòng. Nếu viết văn tất nổi tiếng xa gần.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Hạn tuổi năm27: THIÊN-PHỦ: Công danh hiển đạt, tiền tài tăng tiến.

Xương, Khúc gặp Tuất: Có quan chức lớn, cầu danh tất toại lòng. Nếu viết văn tất nổi tiếng xa gần.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Hạn tuổi năm28: THIÊN-PHỦ: Công danh hiển đạt, tiền tài tăng tiến.

Xương, Khúc gặp Tuất: Có quan chức lớn, cầu danh tất toại lòng. Nếu viết văn tất nổi tiếng xa gần.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Hạn tuổi năm29: THIÊN-PHỦ: Công danh hiển đạt, tiền tài tăng tiến.

Xương, Khúc gặp Tuất: Có quan chức lớn, cầu danh tất toại lòng. Nếu viết văn tất nổi tiếng xa gần.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Hạn tuổi năm30: THIÊN-PHỦ: Công danh hiển đạt, tiền tài tăng tiến.

Xương, Khúc gặp Tuất: Có quan chức lớn, cầu danh tất toại lòng. Nếu viết văn tất nổi tiếng xa gần.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Hạn tuổi năm31: THIÊN-PHỦ: Công danh hiển đạt, tiền tài tăng tiến.

Xương, Khúc gặp Tuất: Có quan chức lớn, cầu danh tất toại lòng. Nếu viết văn tất nổi tiếng xa gần.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Hạn tuổi năm32: VỮ-KHÚC sáng sửa lại có Tả, Hữu, Xương, Khúc, Quyền: Được cử đi giữ một chức vụ mới

THIÊN-PHỦ: Công danh hiển đạt, tiền tài tăng tiến.

Xương, Khúc gặp Tuất: Có quan chức lớn, cầu danh tất toại lòng. Nếu viết văn tất nổi tiếng xa gần.
Hóa-Quyền gặp THAM, VŨ: Mọi mưu sự đều được toại lòng. Danh tài hưng vượng và có uy quyền hiển hách.
Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Hạn tuổi năm33: THIÊN-PHỦ gặp Tam-Không: Coi chừng bị phá sản, đau yếu, mưu sự chẳng được toại lòng, hay mắc lừa tiểu nhân.
Xương, Khúc gặp Tuất: Có quan chức lớn, cầu danh tất toại lòng. Nếu viết văn tất nổi tiếng xa gần.
Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Hạn tuổi năm34: THIÊN-PHỦ gặp Tam-Không: Coi chừng bị phá sản, đau yếu, mưu sự chẳng được toại lòng, hay mắc lừa tiểu nhân.
Xương, Khúc gặp Tuất: Có quan chức lớn, cầu danh tất toại lòng. Nếu viết văn tất nổi tiếng xa gần.
Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Hạn tuổi năm35: Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm36: Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm37: Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm38: Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm39: Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm40: Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm41: Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm42: Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm43: Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm44: Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm45: PHÁ-QUÂN gặp Quả: Coi chừng bị tai nạn dọc đường.
Phục-Bình gặp Tang-Môn: Coi chừng có tang lớn.
Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào
Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Hạn tuổi năm46: PHÁ-QUÂN gặp Quả: Coi chừng bị tai nạn dọc đường.
Long, Phục gặp Thai: Có tin mừng (có mang thai).
Long-Trì gặp Điều: Coi chừng bị té ngã xuống sông, hồ.
Phục-Bình gặp Tang-Môn: Coi chừng có tang lớn.
Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào
Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Hạn tuổi năm47: PHÁ-QUÂN gặp Quả: Coi chừng bị tai nạn dọc đường.
Phục-Bình gặp Tang-Môn: Coi chừng có tang lớn.
Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào
Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Hạn tuổi năm48: PHÁ-QUÂN gặp Quả: Coi chừng bị tai nạn dọc đường.
Long, Phục gặp Thai: Có tin mừng (có mang thai).
Long-Trì gặp Điều: Coi chừng bị té ngã xuống sông, hồ.

Phục-Bình gặp Tang-Môn: Coi chừng có tang lớn.

Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Hạn tuổi năm 49: PHÁ-QUÂN gặp Quả: Coi chừng bị tai nạn dọc đường.

Phục-Bình gặp Tang-Môn: Coi chừng có tang lớn.

Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Hạn tuổi năm 50: PHÁ-QUÂN gặp Quả: Coi chừng bị tai nạn dọc đường.

Phục-Bình gặp Tang-Môn: Coi chừng có tang lớn.

Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Hạn tuổi năm 51: PHÁ-QUÂN gặp Quả: Coi chừng bị tai nạn dọc đường.

Phục-Bình gặp Tang-Môn: Coi chừng có tang lớn.

Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Hạn tuổi năm 52: PHÁ-QUÂN gặp Quả: Coi chừng bị tai nạn dọc đường.

Phục-Bình gặp Tang-Môn: Coi chừng có tang lớn.

Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Hạn tuổi năm 53: PHÁ-QUÂN gặp Quả: Coi chừng bị tai nạn dọc đường.

Phục-Bình gặp Tang-Môn: Coi chừng có tang lớn.

Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Hạn tuổi năm 54: PHÁ-QUÂN gặp Quả: Coi chừng bị tai nạn dọc đường.

Phục-Bình gặp Tang-Môn: Coi chừng có tang lớn.

Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Hạn tuổi năm 55: Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Kinh Dương gặp Kiếp, Kỵ: Coi chừng bị đâm chém.

Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay

Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

Hạn tuổi năm 56: Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Kinh Dương gặp Kiếp, Kỵ: Coi chừng bị đâm chém.

Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay

Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

Hạn tuổi năm 57: Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Kinh Dương gặp Kiếp, Kỵ: Coi chừng bị đâm chém.

Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay

Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

Hạn tuổi năm 58: Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Kinh Dương gặp Kiếp, Kỵ: Coi chừng bị đâm chém.

Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay

Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

Hạn tuổi năm 59: Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Kinh Dương gặp Kiếp, Kỵ: Coi chừng bị đâm chém.

Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay

Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

Hạn tuổi năm60: Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Kinh Dương gặp Kiếp, Ky: Coi chừng bị đâm chém.

Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay

Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

Hạn tuổi năm61: Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Kinh Dương gặp Kiếp, Ky: Coi chừng bị đâm chém.

Đào-Hoa gặp Không, Kiếp, Bệnh-Phù: Coi chừng bị mắc bệnh phong tình.

Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay

Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

Hạn tuổi năm62: Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Kinh Dương gặp Kiếp, Ky: Coi chừng bị đâm chém.

Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay

Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

Hạn tuổi năm63: Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Kinh Dương gặp Kiếp, Ky: Coi chừng bị đâm chém.

Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay

Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

Hạn tuổi năm64: Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Kinh Dương gặp Kiếp, Ky: Coi chừng bị đâm chém.

Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay

Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

Hạn tuổi năm65: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Hạn tuổi năm66: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Hạn tuổi năm67: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Bạch-Hổ gặp Tấu-Thơ: Mưu sự toại lòng. Nếu có quan chức tất được thăng quan tiến chức. Nếu thi cử thì chắc chắn sẽ đỗ.

Hạn tuổi năm68: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Hạn tuổi năm69: Lộc-Tồn gặp Hó-Lộc: Đại phát tài

Hạn tuổi năm70: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Hạn tuổi năm71: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Hạn tuổi năm72: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Hạn tuổi năm73: LIÊM-TRINH gặp Kinh, Đà: Coi chừng gặp nhiều sự rủi ro, hay phải bận lòng lo lắng.

Hạn tuổi năm74: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Hạn tuổi năm75: Đà-La gặp Thiên-Hình: Coi chừng kiện cáo tù tội Nếu không cũng bị thương tích.

Hạn tuổi năm76: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chằng lằng.

Đà-La gặp Thiên-Hình: Coi chừng kiện cáo tù tội Nếu không cũng bị thương tích.

Hạn tuổi năm 77: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Đà-La gặp Thiên-Hình: Coi chừng kiện cáo tù tội Nếu không cũng bị thương tích.

Hạn tuổi năm 78: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Đà-La gặp Thiên-Hình: Coi chừng kiện cáo tù tội Nếu không cũng bị thương tích.

Hạn tuổi năm 79: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Đà-La gặp Thiên-Hình: Coi chừng kiện cáo tù tội Nếu không cũng bị thương tích.

Hạn tuổi năm 80: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Đà-La gặp Thiên-Hình: Coi chừng kiện cáo tù tội Nếu không cũng bị thương tích.

Hạn tuổi năm 81: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Đà-La gặp Thiên-Hình: Coi chừng kiện cáo tù tội Nếu không cũng bị thương tích.

Hạn tuổi năm 82: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Đà-La gặp Thiên-Hình: Coi chừng kiện cáo tù tội Nếu không cũng bị thương tích.

Hạn tuổi năm 83: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Đà-La gặp Thiên-Hình: Coi chừng kiện cáo tù tội Nếu không cũng bị thương tích.

Hạn tuổi năm 84: Đà-La gặp Thiên-Hình: Coi chừng kiện cáo tù tội Nếu không cũng bị thương tích.

Bổ Túc Bình Giải

(Dựa theo Diển Cẩm Tam Thế của Dương Công Hầu)

Quý Cháu Gái sinh mùa Đại tuyết (tuyết đầy), nhằm Trục **Phá**. Quý Cháu Gái có phần lao đao trong cuộc sống, nhiều lo âu. Nếu cung Phúc xấu nữa thì phải tha phương cầu thực. Quý Cháu Gái cần bồi đắp cung phúc đức nhiều hơn bằng cách làm nhiều việc thiện để tích phúc.

Quý Cháu Gái Sinh nhằm ngày Thiên Phụ, lớn tuổi của nhiều, cảm nặng, số nặng sống lâu phải tu niệm thì phải buồn rầu .

Quý Cháu Gái cốt Chó, người có tánh khảng khái lắm, ít sợ ai, hay giúp đỡ với đời, ở đời hay có lòng bênh vực anh em và trung tính, không chịu lời nói nặng lời, ít có họa nạn, tuổi lớn trở nên sự nghiệp.

Quý Cháu Gái có số làm Thầy, như có phước nhiều nặng làm quan, trong đời ăn mặc đầy đủ, người có tài và gần người sang trọng.

Quý Cháu Gái Số phạm Tiểu Lang Phạm, trai thì làm con nuôi người ta, bằng không thì cũng làm bộ hạ, gái kỹ cha mẹ anh em, bà con.

Quý Cháu Gái Số Phá Gia Sát này ở xứ cha mẹ sanh, làm ăn lập nghiệp không thành, có số đi xứ khác, làm ăn lập nghiệp nặng vượng.

Quý Cháu Gái số gặp Tướng Tinh, số có quyền hành, binh cán, tuổi trẻ phát tài, lộc sớm, bề vợ chồng con cháu sung túc rất vinh hoa.

Quý Cháu Gái Kiếp trước có tánh kiêu thái, khinh thị người, kiếp này hay đau trái tim đau ngũ tạng, trả quả, khắc cha mẹ, anh em, khó nuôi con, số này phải làm lành cho nhiều nặng giải oan thì đến 44 tuổi làm ăn nặng phát tài. Có điền viên sự nghiệp có chức phận, phải nên sửa tánh cho sớm.

Số Quý Cháu Gái phạm Bệnh Lộc hay có bệnh họa lắm, không ở xứ cũ tu hành không nặng, giữ tiết kiệm, đời cực khổ mà cũng nghèo .

Quý Cháu Gái có số nuôi được trâu heo và các loài thú nó sanh đẻ nhiều, nuôi mau lớn cái huê lợi ấy nó sanh thêm thịnh vượng.

Quý Cháu Gái số nhằm Chử Phá, du cha mẹ cho ruộng đất cũng hết, rồi sau khi đến xứ khác lập lại cũng không thành, tại số khác điền địa, số không có ruộng. Cổ nhân nói rằng: 'Hữu phước thì hữu Điền, vô phước thì vô điền', bởi chữ phước có chữ điền. Sách cổ có câu nói rằng: 'Đức năng thắng số', dầu số có đất đai mà không có đức dù có giữ gìn cũng không còn, muốn có đất đai trước phải bồi công tích đức sau mới có.

Quý Cháu Gái học nhiều nhưng thông hiểu thì ít, cho nên cái sự học không nhờ giúp gì được cho ngày sau. Bất dĩ là học cho biết chữ để nói chuyện với đời đó thôi, chứ khó đỗ đạt.

Quý Cháu Gái phạm số này thì không có chồng, nếu có kết hôn thì vợ chồng sanh đều không tốt, ngày sau có trắc trở, việc lương duyên rắc rối.

Quý Cháu Gái gặp số Đế Vượng, đường tình duyên trước sau trọn tốt.

Lời bình giải:

Khá nên tích đức thi công,

Sanh nhằm Đế Vương phước hồng tương giao,
Hôn nhân gặp chỗ sang giàu,
Một đời thông thả cùng nhau phi nguyên,
Thiên nhiên sở định lương duyên,
Thượng hoà hạ lục miêng miêng đời đời,
Số này duyên nợ chẳng đời,
Thành thời lo liệu an nơi gia đình.

Quý Châu Gái sanh con, nuôi được 5 đứa, nếu phước đức nhiều thì sanh con trai, còn ít thì đổi sang con gái. Số này chỉ xem riêng cho Quý Châu Gái, còn số của người hôn phối nữa, hai bên cộng chung lại thì sẽ khác hơn số dự đoán. Nếu đứa con nào nó ưa cha hơn, thì là con của cha nó, còn đứa nào ưa mẹ hơn thì là con của mẹ nó, đó là cái quả tiền kiếp như vậy. Vợ chồng sinh con dư số định thì đó là quả báo tiền kiếp, bởi thế sinh trong số định thì nó có hiểu, còn sanh dư thì đó là con Trời, con Phật, con Ma, đó là con đi báo quả, đã không có hiểu còn hại cha mẹ.

Quý Châu Gái có huynh đệ là Đế Vương, hãy xem câu thơ phía dưới thì rõ hào anh em kiết hung sẽ được tận tường.

Xem hào huynh đệ tương tàn,
May nhằm Đế Vương phước nhằm trời ban,
Bản tính khôn khéo lo toan,
Đấu tài thua trí là đành lập nên,
Số này huynh đệ đôi bên,
Hoặc khác cha mẹ dưới trên thuận hoà,
Số ta dù cách xứ xa,
Đến khi gián cảnh một nhà đoàn viên.

Quý Châu Gái có số Hiệp Gia, nhà cửa lập đặng nguy nga tốt đẹp, người ăn nói đặng thông minh, mở mang, tuổi lớn 50 sắp lên thì thấy gia nghiệp tốt, của tiền lúa gạo nhiều.

Giờ sinh của Quý Châu Gái Khắc cha: anh em thân tộc khó nhờ, vợ chồng không hoà, con đầu lòng khó nuôi, thườ nhỏ không đậu tài, đến 42 tuổi làm ăn phát đạt, cảnh muộn khá thêm, ăn nói không chùng.

Quý Châu Gái sinh vào ngày 3 tháng 11 năm 2020 đã phạm vào ngày xấu **Tam Nương**. Các ngày xấu này sẽ phần nào ảnh hưởng đến cuộc đời Quý Châu Gái nhiều hay ít sẽ còn lệ thuộc vào cung phúc đức của Quý Châu Gái.

(Lưu ý:Phản bình giải có thể 'câu này đá câu kia' nhưng hoàn toàn đúng theo số của Quý Châu Gái, có thể nó chỉ đúng ở một khoản thời gian nào đó trong cuộc đời. Phần lập lại nhiều có khả năng xảy ra nhất.)

Hỏi Đáp:

Thình thoảng chúng tôi lại nghe những thắc mắc, đại khái là : trong cùng một giờ, một ngày, một tháng, một năm có hàng vạn vạn người sinh ra, không lẽ cuộc đời họ cũng giống nhau ư?

Điều ấy đã chép ngay phần đầu của “Tử Vi Kinh”, trong bài phú “Tử Vi cốt tủy” như sau :

“Phú, thọ, quý, vinh, yếu, bản, ai, khổ,
Do ư phúc trạch cát hung.
Thương, tang, hình, khổn, hạnh, lạc, hỉ, hoan,
Thị tại vận hành hung cát.”

Chìa khóa của khoa Tử Vi là do câu trên. Khi xem số Tử Vi, thông thường tín nam, tín nữ chỉ chú ý đến những cung Mệnh, Tài, Quan cùng vận hạn. Ít người chú ý đến cung Phúc cũng như cung Tật Ách.

Thật ra, cung Phúc rất quan trọng. Nó ảnh hưởng đến ba cung Phu Thê, Tài Bạch, Thiên Di là lẽ đương nhiên. Nó gần như khống chế toàn cuộc đời về : giàu nghèo, thọ yếu, sang hèn, vinh nhục, sâu thăm và khổ cực. Tùy theo cung Phúc tốt hay xấu mà biết đương số giàu hay nghèo, sống thọ hay chết yếu, sang hay hèn, cuộc đời bi ai hay toại chí, đắc thế, ...

Cung Phúc bao gồm nhiều yếu tố cuộc đời. Mà cung Phúc chủ yếu ứng vào ngôi mộ mà đương số được hưởng phúc. Ngoài ra cung Phúc còn chịu ảnh hưởng của âm đức tích được hồi tiền kiếp của đương số, âm đức của phụ mẫu, huynh đệ, thê tài, ... Và nếu tại đương kiếp tích được nhiều âm đức thì cung Phúc giải được những khắc phá (nếu có) để trở nên tốt hơn.

Như vậy, những người cùng số, có cuộc đời hao hao giống nhau, nhưng tùy theo cung Phúc mà phú, thọ, quý, vinh, yếu, bản, ai, khổ khác nhau.

Như số những người chết cùng một lúc như chiến tranh, thiên tai, đắm thuyền, ... Không lẽ số những người đó đều đến ngày ly thể cả hay sao ?

Hoặc câu hỏi khác. Vận số của một người vốn là trường thọ, sống đến ngoài bảy mươi. Tại sao chỉ mới ngoài hai mươi là đã gặp tai nạn mà chết ?

Thật ra mấy vấn đề trên, trong bài phú “Tử Vi cốt tủy” cũng có đề cập, tạm dịch như sau :

“Vận con phải thua vận cha,
Vận người không bằng vận nhà,
Vận nhà không bằng vận làng,
Vận làng không bằng vận châu,
Vận châu không bằng vận nước,
Vận nước không bằng vận thiên hạ.”

Do đó, ví như hai đứa trẻ cùng số, nhưng thời ấu thơ sống với phụ mẫu, vận số phải chịu ảnh hưởng bởi vận số của phụ mẫu. Nếu phụ mẫu giàu sang, thì dù số đứa trẻ xấu vẫn được âm no. Còn như phụ mẫu cô bản, thì dù số đứa trẻ tốt vẫn phải chịu cảnh cơ hàn. Đó là “vận con phải thua vận cha”.

Rộng hơn chút nữa, một người ở trong làng, dù số tốt hay xấu cũng phải chịu chung số phận của cả làng. Tỷ như hai người cùng có số giàu. Một người sống trong làng giàu, thì của cải súc tích. Còn người sống trong làng khó, thì chỉ giàu so với người trong làng, nghĩa là khá khá vậy thôi.

Rộng hơn nữa, một châu không có người chết, nhưng vận nước có binh ách, châu cũng chịu chung số phận, ắt có nhiều người chết.

Một ví dụ khác, khi người ta đi cùng thuyền, cũng giống như ở cùng làng, nếu hơn phân nửa người trong thuyền tận số thì thuyền đắm. Số còn lại bị chết oan theo. Trường hợp này gọi là “uổng tử”. Những người chết oan theo dạng này rất tội, hồn oan vất vưởng nơi cõi thế, trở thành “uổng tử quỷ”, không được đi đầu thai ngay mà phải chờ đến khi đúng số mới được nhập âm tào.

Tuy vậy, nếu như đương số có nhiều âm đức, hoặc được phúc tinh chiếu mệnh, quý nhân phù trợ thì không đến nỗi chết oan, bất quá hao tài tán của vậy thôi.

Lời Kết:

Qua phần luận đoán vừa nói trên, chúng tôi hy vọng Quý Cháu Gái đã có lời giải đáp cho những vấn đề mà Quý Cháu Gái đang quan tâm.

Quý Cháu Gái có thể xem thêm phần đoán vận mệnh qua [Tứ Trụ - Bát Tự](#) để biết rõ hơn về vận mệnh mình.

Xem Tướng chấm net chân thành chúc Quý Cháu Gái Nguyễn Hồng Phúc thật nhiều sức khỏe và vạn sự như ý.

Trân Trọng.

XemTuong.net

